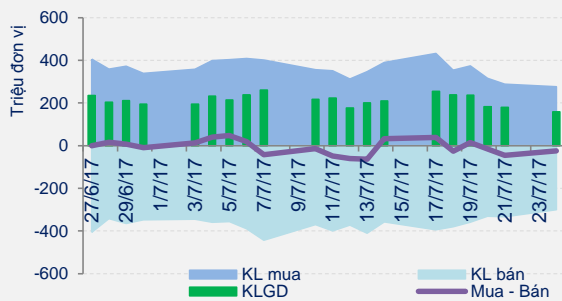
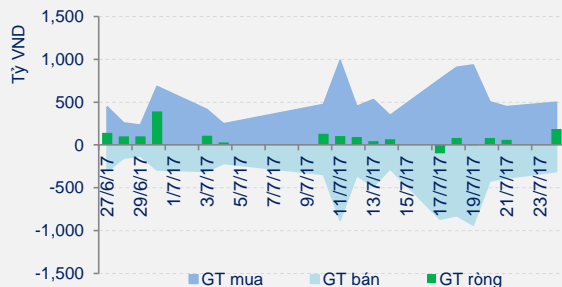


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 24/7/2017

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	759.74	96.93
% Thay đổi	↓ -0.28%	↓ -1.05%
KLGD (CP)	158,748,337	60,998,771
GTGD (tỷ đồng)	2,987.39	536.57
Tổng cung (CP)	300,179,120	101,212,200
Tổng cầu (CP)	276,261,370	94,176,900

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	8,420,849	907,414
KL mua (CP)	14,799,899	988,500
GTmua (tỷ đồng)	499.36	13.58
GT bán (tỷ đồng)	312.01	10.93
GT ròng (tỷ đồng)	187.35	2.65

Tương quan cung cầu HOSE

Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE


Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.21%	11.9	1.9	1.2%
Công nghiệp	↓ -0.91%	16.6	3.1	23.8%
Dầu khí	↓ -3.48%	16.5	3.5	3.1%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.15%	18.5	4.2	2.9%
Dược phẩm và Y tế	↓ -1.62%	16.2	2.9	2.9%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.16%	21.1	6.9	14.1%
Ngân hàng	↑ 0.60%	13.8	1.7	8.5%
Nguyên vật liệu	↓ -0.09%	9.3	1.8	13.1%
Tài chính	↓ -0.61%	22.4	2.8	27.5%
Tiện ích Cộng đồng	↓ -0.36%	12.6	2.4	2.8%
VN - Index	↓ -0.28%	16.3	4.2	90.1%
HNX - Index	↓ -1.05%	12.0	1.6	9.9%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường có phiên giảm thứ ba liên tiếp, lực cầu bất đáy trong phiên hôm nay là khá tốt giúp thu hẹp đáng kể mức giảm của hai sàn. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 2,12 điểm (-0,28%) xuống 759,74 điểm; HNX-Index giảm 1,03 điểm (-1,05%) xuống 96,93 điểm. Thanh khoản trên hai sàn tiếp tục suy giảm với giá trị giao dịch chỉ đạt 3.536 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 220 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm gần 400 tỷ đồng. Độ rộng thị trường tiếp tục nghiêng về bên bán với 198 mã tăng, 97 mã tham chiếu, 332 mã giảm. Thị trường có diễn biến tiêu cực khi giảm điểm ngay sau phiên ATO, đà giảm tiếp tục mạnh dần lên, thị trường chạm đáy vào khoảng nửa cuối phiên sáng, có lúc VN-Index đã giảm tới 8 điểm. Về cuối phiên sáng, lực cầu đỡ thị trường khá tốt, thu hẹp đáng kể mức giảm điểm. Nhiều mã vốn hóa lớn chìm trong sắc đỏ, có thể kể đến như PLX (-3,8%), BHN (-6,1%), GMD (-6,8%), GAS (-0,7%), VIC (-0,6%), SSI (-2,6%), HSG (-1,2%), PVI (-4,9%), ACB (-1,2%), VCS (-1,4%). Ở chiều ngược lại, vẫn có một vài cổ phiếu lớn tăng điểm đã hỗ trợ cho thị trường, thu hẹp đáng kể mức giảm như VCB (+0,8%), MBB (+2%), BID (+0,8%), VNM (+0,2%), HPG (+0,6%), MSN (+0,6%), OCH (+8,8%). Ở nhóm cổ phiếu vừa và nhỏ, HAR (-6,6%) giảm sàn xuống giá 10.650 đồng sau 15 phiên tăng trần liên tiếp. Hàng loạt các penny khác cũng giảm sàn như OGC (-6,7%), DLG (-6,9%), HKB (-8,6%), VIG (-5,3%).

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường giảm điểm mạnh ngay nửa đầu phiên sáng, các chỉ số VN-Index, HNX-Index, HNX30 đồng loạt test lại ngưỡng hỗ trợ trung hạn tương ứng với đường MA50 ngày. Chỉ có duy nhất VN-Index thành công và giữ được tín hiệu kỹ thuật trung hạn tích cực, còn tín hiệu kỹ thuật trung hạn của HNX-Index và HNX30 đều lùi về mức trung tính giống như VN30. Thanh khoản tiếp tục sụt giảm cho thấy nhiều nhà đầu tư tiếp tục đứng ngoài quan sát diễn biến thị trường trước khi có hành động tiếp theo. Dự báo, trong phiên tiếp theo, xu hướng giảm của VN-Index có thể tiếp tục để chỉ số test lại hỗ trợ gần nhất tại 758 điểm (MA50), vùng kháng cự của chỉ số trong khoảng 766-710 điểm (MA5-10). Nhà đầu tư ngắn hạn chưa nên mua mới trong giai đoạn này và nếu đang giữ cổ phiếu thì nên tận dụng những nhịp hồi phục để đưa tỷ trọng về mức an toàn. Nhà đầu tư trung và dài hạn vẫn có thể nắm giữ danh mục và tận dụng những phiên điều chỉnh để mua thêm, tập trung vào các cổ phiếu có nền tảng doanh nghiệp tốt và triển vọng tăng trưởng tích cực trong năm nay.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

24/7/2017

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giảm điểm tiêu cực ngay từ đầu phiên, đã giảm mạnh dần trong phiên sáng, khiến chỉ số chạm đáy trong phiên vào khoảng 11h tại 753,82 điểm. Từ đó trở đi, lực cầu bắt đáy tăng dần khiến chỉ số thu hẹp mức giảm, về chiều chỉ còn giảm nhẹ. Kết phiên, VN-Index giảm 2,12 điểm (-0,28%) xuống 759,74 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: PLX giảm 2.500 đồng, BHN giảm 5.100 đồng, GMD giảm 2.800 đồng. Ở chiều ngược lại, VCB tăng 300 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index cũng có diễn biến tương tự với sắc đỏ ngay từ đầu phiên và mạnh dần trong phiên sáng, chỉ số chạm mức thấp nhất trong phiên tại 96,63 điểm. Phiên chiều, tình hình khả quan hơn khi lực cầu tăng dần thu hẹp mức giảm điểm. Kết phiên, HNX-Index giảm 1,03 điểm (-1,05%) xuống 96,93 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: PVI giảm 1.700 đồng, ACB giảm 300 đồng, VCS giảm 2.100 đồng. Ở chiều ngược lại, OCH tăng 500 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 187,35 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 6,4 triệu cổ phiếu. SAB là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 28,9 tỷ đồng tương ứng với 123 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là PLX với 18,3 tỷ đồng tương ứng với 283 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, SSI là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 8,3 tỷ đồng tương ứng với 330 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 2,65 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 81 nghìn cổ phiếu. HUT là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 2,3 tỷ đồng tương ứng với 195 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là CEO với 2,1 tỷ đồng tương ứng với 200 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VKC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 3,7 tỷ đồng tương ứng với 480 nghìn cổ phiếu.

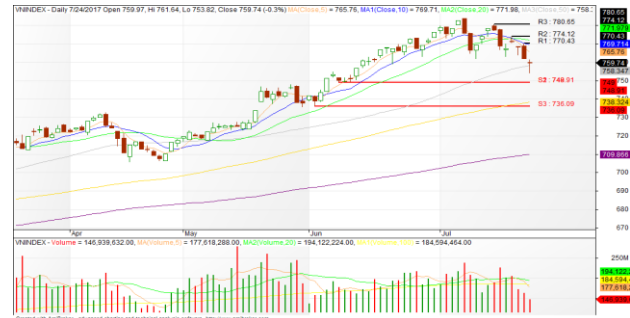
TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Bán vốn cổ phần, Nhà nước thu về hơn 36.000 tỷ đồng

Theo Kiểm toán Nhà nước cho biết, 6 năm qua từ 2011 đến 2015, cả nước đã cổ phần hóa được 499 doanh nghiệp Nhà nước, số vốn thu về đạt 36.537 tỷ đồng.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index giảm điểm phiên thứ 3 liên tiếp với mức giảm nhẹ. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số vẫn là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 766-770 điểm (MA5-10). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số vẫn duy trì tích cực với ngưỡng kháng cự và hỗ trợ lần lượt tại 772 điểm (MA20) và 758 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 710 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có thể tiếp tục đà giảm để kiểm định lại ngưỡng hỗ trợ gần nhất tại 758 điểm, vùng kháng cự của chỉ số trong khoảng 766-770 điểm.

HNX-Index:



HNX-Index giảm điểm phiên thứ 3 liên tiếp với mức giảm khá mạnh. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số vẫn là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 98,2-99,2 điểm (MA5-10) và ngưỡng hỗ trợ gần nhất tại 96,2 điểm (đáy phiên 13/6). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số chuyển từ tích cực về trung tính với kháng cự tại 97,2 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 87,9 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo, HNX-Index có thể tiếp tục giảm để kiểm định lại ngưỡng hỗ trợ dưới tại 96,2 điểm, kháng cự gần nhất của chỉ số tại 97,2 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,25 - 36,33 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) giảm 40.000 đồng/lượng ở cả hai chiều mua vào và bán ra.

Tỷ giá trung tâm giảm 3 đồng

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ, áp dụng cho ngày hôm nay là 22.429 đồng, giảm 3 đồng so với tuần qua.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 0,74 USD/ounce tương ứng 0,06% xuống 1.254,16 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng

Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,06 điểm tương ứng 0,06% lên 93,84 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1641 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1.3011 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 110,84 JPY.

Giá dầu thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô nặng Brent giảm 0,1 USD tương ứng 0,21% xuống 47,96 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,14 USD tương ứng 0,21% xuống 45,69 USD/thùng.

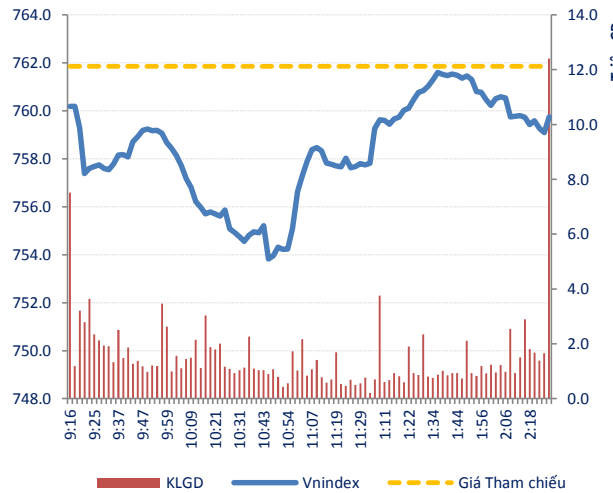
Chứng khoán Mỹ giảm điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày 21/7, chỉ số Dow Jones giảm 31,71 điểm tương ứng 0,15% xuống 21.580,07 điểm; chỉ số Nasdaq giảm 2,25 điểm tương ứng 0,04% xuống 6.387,75 điểm; chỉ số S&P 500 giảm 0,91 điểm tương ứng 0,04% xuống 2.472,54 điểm.

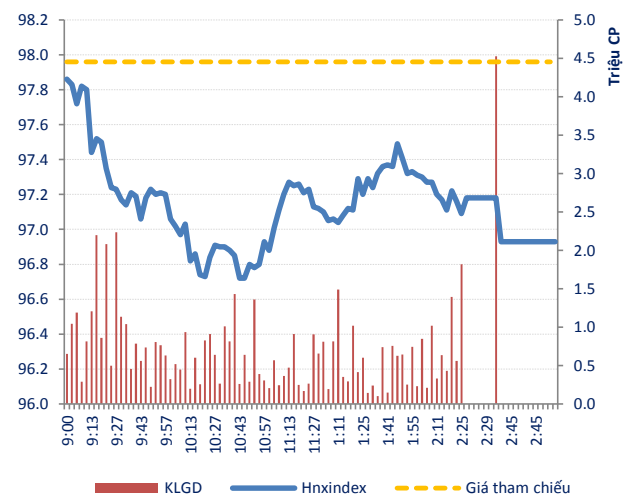


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

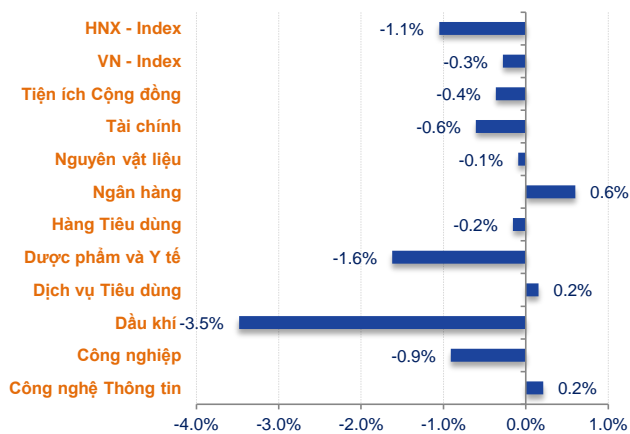
KLGD và VN-Index trong phiên



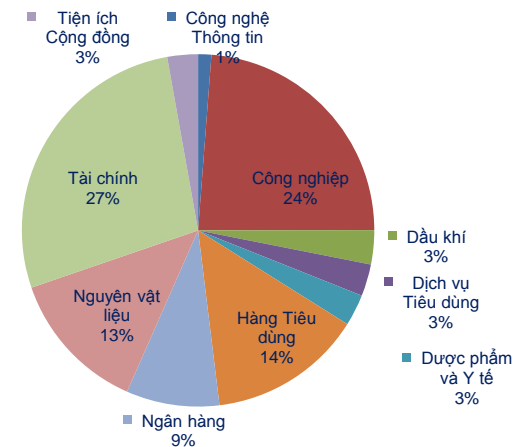
KLGD và HNX-Index trong phiên



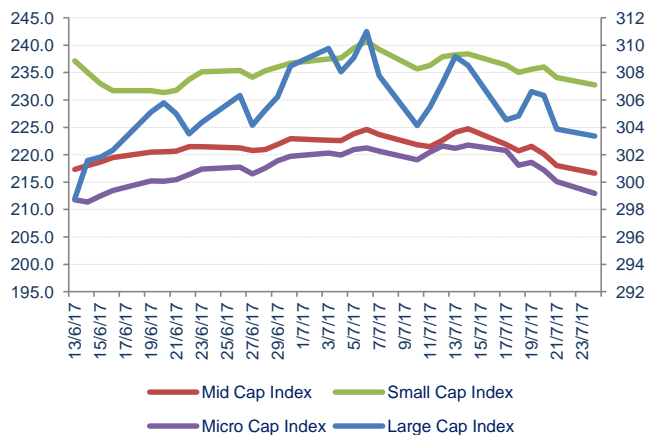
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



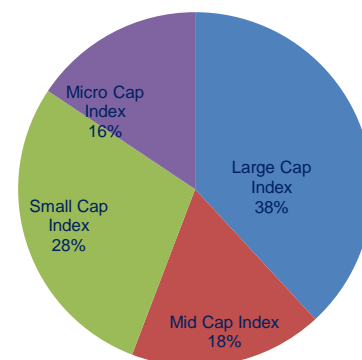
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	E1VFN30	1,407,340	STB	346,510
2	DCM	493,000	SSI	330,330
3	HHS	478,250	FCM	300,000
4	NVT	469,460	HSG	182,270
5	HPG	425,790	CTG	139,200

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	CEO	200,000	VKC	479,900
2	HUT	195,000	PVS	169,800
3	S99	77,000	KDM	23,500
4	PVC	64,100	DNP	23,000
5	BVS	45,500	ONE	21,900

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	7.24	7.10	↓ -1.93%	12,640,590
OGC	2.70	2.52	↓ -6.67%	8,511,430
ITA	4.30	4.15	↓ -3.49%	6,494,610
HAI	10.15	10.85	↑ 6.90%	6,024,640
HQC	3.26	3.27	↑ 0.31%	5,552,680

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	7.80	7.80	→ 0.00%	14,616,680
KLF	3.00	2.80	↓ -6.67%	7,788,885
PVX	2.40	2.40	→ 0.00%	4,549,276
DCS	2.50	2.60	↑ 4.00%	2,188,134
KSK	1.30	1.40	↑ 7.69%	2,041,540

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
C47	19.30	20.65	1.35	↑ 6.99%
STT	12.15	13.00	0.85	↑ 7.00%
CMX	3.90	4.17	0.27	↑ 6.92%
BMP	72.20	77.20	5.00	↑ 6.93%
HAI	10.15	10.85	0.70	↑ 6.90%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
UNI	5.00	5.50	0.50	↑ 10.00%
NDF	11.00	12.10	1.10	↑ 10.00%
AMC	27.00	29.70	2.70	↑ 10.00%
BXH	12.10	13.30	1.20	↑ 9.92%
CCM	29.50	32.40	2.90	↑ 9.83%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DTA	8.00	7.44	-0.56	↓ -7.00%
CMT	10.60	9.86	-0.74	↓ -6.98%
RAL	137.70	128.10	-9.60	↓ -6.97%
DMC	122.00	113.50	-8.50	↓ -6.97%
ATG	3.31	3.08	-0.23	↓ -6.95%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TTC	21.00	18.90	-2.10	↓ -10.00%
SDG	30.00	27.00	-3.00	↓ -10.00%
LDP	35.00	31.50	-3.50	↓ -10.00%
HTP	17.00	15.30	-1.70	↓ -10.00%
ATS	20.00	18.00	-2.00	↓ -10.00%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	12,640,590	12.7%	1,715	4.1	0.5
OGC	8,511,430	3250.0%	(2,441)	-	1.2
ITA	6,494,610	0.6%	65	64.0	0.4
HAI	6,024,640	4.8%	544	19.9	0.9
HQC	5,552,680	2.0%	186	17.6	0.3

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	14,616,680	7.4%	888	8.8	0.6
KLF	7,788,885	1.0%	104	27.0	0.3
PVX	4,549,276	4.6%	349	6.9	0.8
DCS	2,188,134	1.8%	192	13.5	0.2
KSK	2,041,540	0.6%	59	23.7	0.1

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
C47	↑ 7.0%	2.5%	475	43.5	1.4
STT	↑ 7.0%	-44.9%	(1,500)	-	5.8
CMX	↑ 6.9%	-104.3%	(3,296)	-	1.2
BMP	↑ 6.9%	22.8%	6,408	12.0	1.5
HAI	↑ 6.9%	4.8%	544	19.9	0.9

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
UNI	↑ 10.0%	0.1%	13	409.2	0.5
NDF	↑ 10.0%	-6.7%	(698)	-	1.3
AMC	↑ 10.0%	25.1%	4,296	6.9	1.9
BXH	↑ 9.9%	12.1%	2,325	5.7	0.7
CCM	↑ 9.8%	19.6%	5,865	5.5	0.9

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VFVN3	1,407,340	N/A	N/A	N/A	N/A
DCM	493,000	13.3%	1,490	9.0	1.2
HHS	478,250	2.7%	310	14.3	0.4
NVT	469,460	0.7%	69	64.9	0.6
HPG	425,790	39.1%	5,821	5.4	1.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
CEO	200,000	11.8%	1,630	6.4	0.9
HUT	195,000	18.1%	2,529	4.6	0.8
S99	77,000	2.4%	308	20.8	0.6
PVC	64,100	-6.9%	(1,406)	-	0.5
BVS	45,500	7.0%	1,492	13.7	0.9

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	220,312	44.5%	6,991	21.7	8.9
SAB	151,022	34.0%	7,255	32.5	12.1
VCB	134,197	15.3%	2,120	17.6	2.6
GAS	114,036	18.9%	4,115	14.5	2.8
VIC	111,311	3.9%	641	65.9	4.2

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	24,352	10.7%	1,514	16.3	1.7
VCS	12,040	59.4%	11,920	12.6	4.5
SHB	8,730	7.4%	888	8.8	0.6
VCG	8,216	6.8%	1,129	16.5	1.4
VGC	8,070	14.0%	1,860	10.2	1.4

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
QCG	7.00	1.8%	256	91.7	1.7
DTA	6.60	0.2%	13	568.2	0.7
NVT	6.05	0.7%	69	64.9	0.6
KAC	5.09	1.3%	141	119.7	1.4
ATG	4.93	3.1%	332	9.3	0.3

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
NDF	5.14	-6.7%	(698)	-	1.3
PVL	4.25	2.1%	132	23.5	0.5
ATS	3.75	5.0%	575	31.3	1.5
VGP	3.57	13.6%	2,797	7.6	1.0
BHT	3.57	-83.5%	(5,987)	-	1.1



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
